

**MỤC TIÊU**

- Đề thi gồm 40 câu trắc nghiệm

- Phần kiến thức: các câu hỏi nằm trong chương trình Địa lí 12, thuộc chuyên đề Địa lí tự nhiên, Địa lí dân cư và Địa lí ngành nông nghiệp – công nghiệp Việt Nam.

- Phần kỹ năng: bao gồm các kỹ năng làm việc với Atlas, biểu đồ và bảng số liệu.

- Mức độ câu hỏi từ nhận biết đến thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao; đề thi có nhiều câu hỏi hay, phù hợp cho nhiều đối tượng HS luyện tập, củng cố kiến thức.

**Câu 1:** Ranh giới ngoài của bộ phận nào trong vùng biển nước ta được xem là đường biên giới quốc gia trên biển?

- A. Tiếp giáp lãnh hải.    B. Lãnh hải.    C. Nội thủy.    D. Đặc quyền kinh tế

**Câu 2:** Đáp án nào sau đây không phải đặc điểm của giới sinh vật trong vùng biển nước ta?

- A. Rất giàu có về thành phần loài.    B. Tiêu biểu cho vùng nhiệt đới.  
C. Chủ yếu là các loài di cư theo mùa    D. Có năng suất sinh học cao.

**Câu 3:** Mùa mưa ở Nam Bộ và Tây Nguyên diễn ra vào thời gian nào?

- A. Tháng 5 – 10.    B. Mùa xuân đến mùa hạ  
C. Tháng 6 đến 12.    D. Mùa hạ đến mùa đông.

**Câu 4:** Dân số nước ta tăng nhanh dẫn tới bùng nổ dân số diễn ra vào khoảng thời gian nào?

- A. Đầu thế kỷ XIX.    B. Cuối thế kỷ XIX.  
C. Đầu thế kỷ XX.    D. Nửa sau thế kỷ XX.

**Câu 5:** Trong quá trình phát triển công nghiệp nước ta hiện nay, nhóm sản phẩm nào được ưu tiên phát triển?

- A. Giá sản phẩm rẻ.    B. Chất lượng cao.  
C. Có thương hiệu.    D. Cần nhiều lao động.

**Câu 6:** Ngành nào sau đây không thuộc công nghiệp khai thác nguyên, nhiên liệu?

- A. Khai thác gỗ, lâm sản.    B. Khai thác than.  
C. Khai thác dầu khí.    D. Khai thác kim loại phóng xạ.

**Câu 7:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết tỉnh nào sau đây không giáp với Campuchia?

- A. Kiên Giang.    B. Đồng Tháp.    C. Kon Tum.    D. Quảng Nam.

**Câu 8:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 8, hãy cho biết mỏ dầu Đại Hùng thuộc bồn trầm tích nào?

- A. Nam Côn Sơn.    B. Tư Chính.    C. Cửu Long.    D. Malay

**Câu 9:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết trạm khí hậu nào sau đây có nhiệt độ trung bình tháng Lthấp nhất?

- A. Điện Biên Phủ.    B. Sa Pa    C. Lạng Sơn    D. Hà Nội.

**Câu 10:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông nào sau đây không thuộc hệ thống sông Hồng?

- A. Sông Đà.    B. Sông Lô.    C. Sông Chảy.    D. Sông Cầu

**Câu 11:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, hãy cho biết đáp án nào sau đây là tên một nhóm đất ở nước ta?

- A. Đất phù sa    B. Đất phèn.    C. Đất mặn.    D. Đất cát biển.

**Câu 12:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12, hãy cho biết đáp án nào sau đây là tên một thảm thực vật phổ biến ở phân khu địa lí động vật Nam Bộ?

A. Trảng cỏ, cây bụi.

B. Rừng kín thường xanh

C. Rừng thưa, rừng tre nứa

D. Thảm thực vật nông nghiệp.

**Câu 13:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết lát cắt A – B không đi qua đối tượng nào sau đây?

A. Sơn nguyên Đồng Văn.

B. Cánh cùnng Ngân Sơn

C. Núi Phía Boóc

D. Cánh cung Đông Triều.

**Câu 14:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15, hãy cho biết đô thị nào sau đây có quy mô dân số lớn nhất?

A. Tân An.

B. Long Xuyên

C. Cao Lãnh

D. Mỹ Tho.

**Câu 15:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, hãy cho biết tỉnh nào sau đây có diện tích trồng cây công nghiệp lâu năm lớn hơn diện tích cây công nghiệp hàng năm?

A. Khánh Hòa

B. Phú Yên.

C. Bình Định.

D. Quảng Ngãi.

**Câu 16:** Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 22, hãy cho biết trung tâm công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm Đà Nẵng không có phân ngành nào sau đây?

A. Rượu, bia, nước giải khát.

B. Thủy hải sản.

C. Lương thực

D. Đường sữa, bánh kẹo.

**Câu 17:** Đặc điểm nào sau đây không phù hợp với đồng bằng sông Cửu Long?

A. Được bồi tụ bởi sông Tiền, sông Hậu.

B. Bề mặt bị chia cắt bởi sông ngòi dày đặc

C. Là đồng bằng châu thổ lớn nhất nước ta

D. Phần lớn diện tích là đất phù sa sông.

**Câu 18:** Ở nước ta, từ độ cao nào quá trình feralit bắt đầu ngừng trệ?

A. Từ 700m trở lên.

B. Từ 1000m trở lên.

C. Từ 1600m trở lên.

D. Từ 2600m trở lên.

**Câu 19:** Tại sao bão thường gây ra ngập úng nhiều vùng ven biển?

A. Bão làm mực nước biển dâng cao

B. Bão thường gây ra gió giật mạnh.

C. Bão thường xuất phát ở ven biển.

D. Bão thường gây ra tình trạng vỡ đê.

**Câu 20:** Đáp án nào sau đây không đúng về nguồn lao động nước ta?

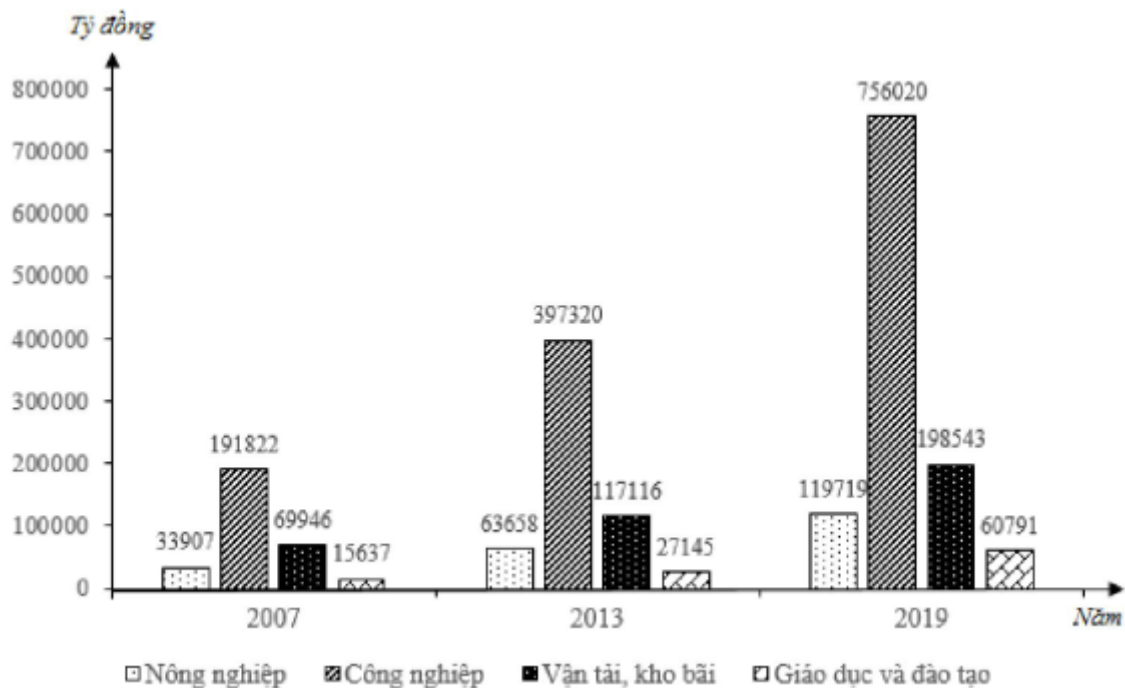
A. Nguồn lao động dồi dào, tăng nhanh.

B. Công nhân kĩ thuật lành nghề thiếu nhiều

C. Chất lượng lao động ngày càng tăng.

D. Tác phong lao động tiên tiến, hiện đại.

**Câu 21:** Cho biểu đồ:



VỐN ĐẦU TƯ TOÀN XÃ HỘI THEO NGÀNH KINH TẾ NƯỚC TA

Đáp án nào sau đây là nhận xét không đúng với tình hình vốn đầu tư xã hội phân theo ngành kinh tế nước ta giai đoạn 2007 - 2019?

- A. Tất cả các ngành tăng liên tục  
B. Công nghiệp luôn luôn nhất.  
C. Nông nghiệp cao hơn vận tải, kho bãi.  
D. Giáo dục và đào tạo luôn thấp nhất

**Câu 22:** Nguyên nhân nào làm cho Trung du và miền núi Bắc Bộ có nhiều đô thị nhất nước ta?

- A. Nhiều đơn vị hành chính.  
B. Nông nghiệp hàng hóa phát triển.  
C. Đang được đầu tư mạnh.  
D. Có nhiều tỉnh giáp với các nước khác

**Câu 23:** Đáp án nào sau đây không phải là khó khăn trong sản xuất lương thực ở nước ta?

- A. Thiên tai thường xuyên.  
B. Thời tiết thất thường.  
C. Sâu bệnh, dịch bệnh.  
D. Khí hậu phân hóa đa dạng.

**Câu 24:** Đáp án nào sau đây là căn cứ để phân chia thành các trung tâm công nghiệp có ý nghĩa quốc gia, vùng, địa phương?

- A. Vai trò của các trung tâm công nghiệp.  
B. Giá trị sản xuất công nghiệp.  
C. Sự phân công lao động theo lãnh thổ.  
D. Cơ sở vật chất kĩ thuật.

**Câu 25:** Đáp án nào sau đây là hệ quả của việc nước ta có vị trí nằm trong khu vực ảnh hưởng của gió mùa châu Á?

- A. Khí hậu có hai mùa rõ rệt.  
B. Khí hậu có sự phân hóa theo độ cao.  
C. Thảm thực vật bốn mùa xanh tốt.  
D. Có nhiều tài nguyên sinh vật quý giá.

**Câu 26:** Đáp án nào sau đây không phải là điểm giống nhau chủ yếu của Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Được bồi tụ chủ yếu từ sông ngòi.  
B. Phần lớn diện tích là đất phù sa sông.  
C. Là 2 đồng bằng châu thổ lớn nhất nước  
D. Bề mặt khá bằng phẳng, bị chia cắt.

**Câu 27:** Khu vực nào sau đây của nước ta chịu ảnh hưởng mạnh nhất của gió mùa Đông Bắc?

- A. Đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung Bộ.  
B. Vùng núi Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.  
C. Đông Bắc và Đồng bằng sông Hồng.  
D. Tây Bắc và Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 28:** Đặc điểm nào sau đây không đúng với thiên nhiên vùng núi Đông Bắc nước ta?

- A. Biên độ nhiệt độ trung bình năm lớn.  
B. Có đai cận nhiệt đới gió mùa hạ thấp.  
C. Mang sắc thái của vùng cận nhiệt đới.  
D. Hoạt động của gió mùa suy yếu rõ rệt

**Câu 29:** Để tránh làm nghèo các hệ sinh thái rừng ngập mặn, nước ta cần phải làm gì?

- A. Quản lý và kiểm soát các chất thải vào môi trường.  
B. Bảo vệ nguồn nước sạch chống nhiễm bẩn.  
C. Quản lý chặt việc khai thác, sử dụng tiết kiệm gỗ.  
D. Sử dụng hợp lý các vùng cửa sông, ven biển.

**Câu 30:** Từ tháng X - XII, lũ quét thường xảy ra ở các tỉnh thuộc khu vực nào của nước ta?

- A. Thượng nguồn sông Đà.  
B. Lưu vực sông Cầu.  
C. Lưu vực sông Thao.  
D. Suốt dải miền Trung.

**Câu 31:** Đáp án nào sau đây thể hiện sự phân bố dân cư nước ta chưa hợp lí?

- A. Mật độ dân số khác nhau giữa các vùng.  
B. Tốc độ tăng dân số các vùng khác nhau,  
C. Quy mô dân số các vùng khác nhau.  
D. Phân bố dân cư chưa phù hợp với tài nguyên,

**Câu 32:** Đáp án nào sau đây không phải ý nghĩa của việc đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài trong quá trình phát triển kinh tế của nước ta ở đầu thời kì đổi mới?

- A. Mang lại nguồn vốn lớn.  
B. Tạo thế cạnh tranh đa dạng.  
C. Kinh nghiệm quản lý tiên tiến.  
D. Sử dụng nguyên liệu tiết kiệm.

**Câu 33:** Tại sao ngành nuôi trồng thủy sản nước ngọt phát triển mạnh ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Bờ biển dài, bãi triều biển.  
B. Hệ thống sông ngòi, kênh rạch dày đặc  
C. Có nguồn lợi thủy sản phong phú.  
D. Lao động dồi dào, thị trường mở rộng.

**Câu 34:** Phương án nào sau đây là nguyên nhân quan trọng nhất làm cho ngành sản xuất rượu, bia, nước giải khát của nước ta phân bố chủ yếu ở các đô thị lớn?

- A. Cơ sở hạ tầng kĩ thuật hiện đại.  
B. Thị trường tiêu thụ tại chỗ rộng lớn.

C. Lao động đồng, giá nhân công rẻ.

D. Dễ quản lý, kiểm soát và dễ xuất khẩu.

Câu 35: Cho bảng số liệu:

DOANH THU DU LỊCH LỮ HÀNH PHÂN THEO THÀNH PHẦN KINH TẾ NƯỚC TA

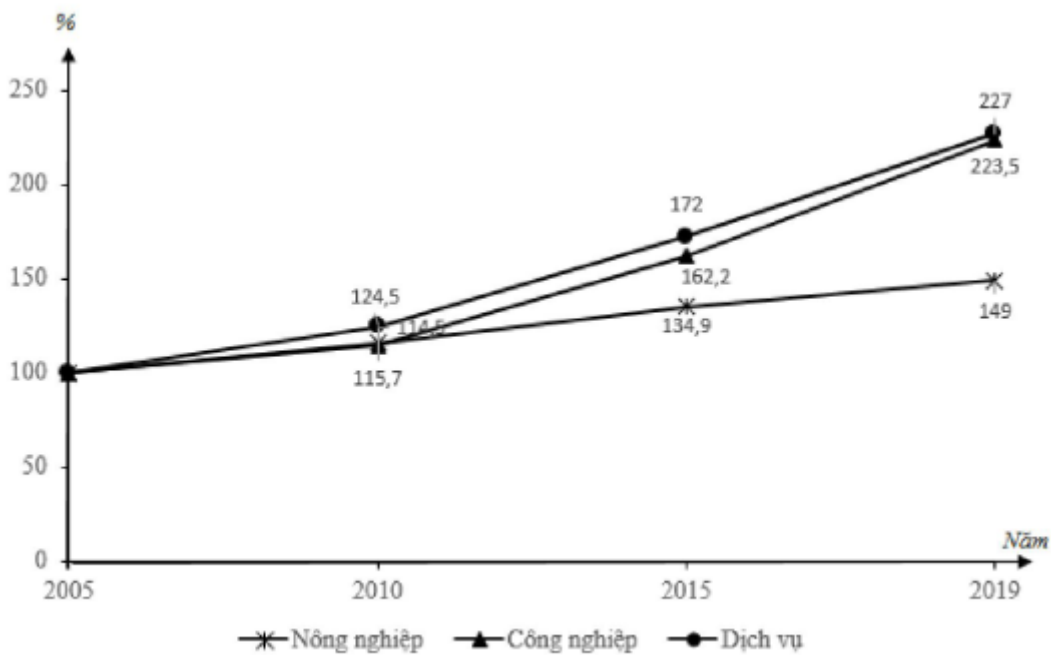
(Đơn vị: tỉ đồng)

Năm	2001	2007	2013	2019
<b>Thành phần kinh tế</b>				
<b>TỔNG SỐ</b>	2009,0	7712,0	24820,6	44259,1
<b>Kinh tế Nhà nước</b>	1001,1	2972,2	6628,5	5216,7
<b>Khu vực ngoài Nhà nước</b>	464,0	3323,3	15682,4	33747,1
<b>Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài</b>	543,0	1416,5	2509,7	5295,3

Đáp án nào sau đây là nhận xét không đúng với tình hình doanh thu du lịch lữ hành phân theo thành phần kinh tế nước ta giai đoạn 2009 – 2018?

- A. Tổng số tăng nhanh hơn khu vực kinh tế Nhà nước
- B. Kinh tế ngoài Nhà nước tăng nhanh hơn Nhà nước
- C. Tỷ trọng của khu vực kinh tế ngoài Nhà nước tăng.
- D. Khu vực kinh tế có vốn nước ngoài tăng tỷ trọng.

Câu 36: Cho biểu đồ tổng sản phẩm trong nước (GDP) của nước ta



- A. Quy mô tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo thành phần kinh tế nước ta
- B. Cơ cấu tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo thành phần kinh tế nước ta
- C. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo ngành kinh tế nước ta
- D. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo thành phần kinh tế nước ta

Câu 37: Đáp án nào sau đây là ý nghĩa lớn nhất của việc đa dạng cơ cấu cây công nghiệp ở nước ta hiện nay?

- A. Góp phần giải quyết việc làm
- B. Đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- C. Nâng cao hiệu quả sản xuất.
- D. Sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên.

Câu 38: Đáp án nào sau đây là lợi thế lớn nhất giúp hoạt động nuôi trồng thủy sản nước ta được chú trọng hơn khai thác?

- A. Chủ động hơn với nhu cầu thị trường.
- B. Chất lượng nguồn thủy sản cao hơn.

C. Sản phẩm thủy sản đa dạng hơn.

D. Điều kiện tự nhiên thuận lợi hơn.

**Câu 39:** Đáp án nào sau đây không phải là nguyên nhân làm cho nước ta phải đưa công nghiệp điện lực đi trước một bước trong quá trình phát triển công nghiệp nước ta?

A. Có nhiều tiềm năng để phát triển.

B. Có tác động mạnh đến nhiều ngành khác

C. Tạo ra hiệu quả cao về kinh tế, xã hội.

D. Thu hút nhiều thành phần kinh tế tham gia

**Câu 40:** Cho bảng số liệu:

TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG THEO GIÁ THỰC TẾ  
PHÂN THEO NGÀNH KINH DOANH

(Đơn vị: tỉ đồng)

<b>Năm \ Ngành</b>	<b>Tổng số</b>	<b>Bán lẻ</b>	<b>Dịch vụ lưu trú, ăn uống</b>	<b>Dịch vụ và du lịch</b>
<b>1995</b>				
<b>2019</b>				

Theo bảng số liệu trên, biểu đồ nào thích hợp nhất thể hiện quy mô và cơ cấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng phân theo ngành kinh doanh?

A. Cột.

B. Miền.

C. Tròn.

D. Kết hợp.

----- HẾT -----

<b>1-B</b>	<b>2-C</b>	<b>3-A</b>	<b>4-D</b>	<b>5-B</b>	<b>6-A</b>	<b>7-D</b>	<b>8-A</b>	<b>9-B</b>	<b>10-D</b>
<b>11-A</b>	<b>12-D</b>	<b>13-D</b>	<b>14-B</b>	<b>15-C</b>	<b>16-D</b>	<b>17-D</b>	<b>18-C</b>	<b>19-A</b>	<b>20-D</b>
<b>21-C</b>	<b>22-A</b>	<b>23-D</b>	<b>24-A</b>	<b>25-A</b>	<b>26-A</b>	<b>27-C</b>	<b>28-D</b>	<b>29-D</b>	<b>30-D</b>
<b>31-D</b>	<b>32-D</b>	<b>33-B</b>	<b>34-B</b>	<b>35-D</b>	<b>36-C</b>	<b>37-C</b>	<b>38-A</b>	<b>39-D</b>	<b>40-C</b>

## HƯỚNG DẪN GIẢI

### Câu 1 (NB)

**Phương pháp:** Kiến thức bài 2 – Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ (trang 15 sgk Địa 12)

**Cách giải:**

Ranh giới ngoài của lãnh hải (được xác định bởi các đường song song cách đều đường cơ sở về phía biển và đường phân định trên các vịnh với các nước hữu quan) chính là đường biên giới quốc gia trên biển.

**Chọn B.**

### Câu 2 (NB)

**Phương pháp:** Kiến thức bài 8 – Tài nguyên thiên nhiên vùng biển (trang 38 sgk Địa 12)

**Cách giải:**

Đặc điểm của giới sinh vật trong vùng biển nước ta là: tiêu biểu cho hệ sinh vật vùng nhiệt đới, rất giàu có về thành phần loài và có năng suất sinh học cao.

=> Loại A, B, D

Chủ yếu các loài di cư theo mùa không phải là đặc điểm của giới sinh vật biển nước ta

**Chọn C.**

### Câu 3 (TH)

**Phương pháp:** Liên hệ kiến thức bài 9 – Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa (trang 41 – 42 sgk Địa 12)

**Cách giải:**

Mùa mưa ở Nam Bộ và Tây Nguyên diễn ra vào thời kì tháng 5 – 10, đây là thời gian vùng trực tiếp đón gió hướng tây nam đầu mùa hạ và gió mùa Tây Nam đem lại mưa lớn.

**Chọn A.**

**Câu 4 (NB)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 16 – Đặc điểm dân số và phân bố dân cư nước ta (sgk trang 67)

**Cách giải:** Dân số nước ta tăng nhanh dẫn tới bùng nổ dân số diễn ra vào khoảng nửa sau thế kỷ XX.

**Chọn D.**

**Câu 5 (NB)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 20 – Chuyên dịch cơ cấu kinh tế (trang 33 sgk Địa 12)

**Cách giải:**

Trong quá trình phát triển công nghiệp nước ta hiện nay, nhóm sản phẩm cao cấp, chất lượng cao và cạnh tranh được về giá cả được ưu tiên phát triển.

**Chọn B.**

**Câu 6 (NB)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 26 – Cơ cấu ngành công nghiệp

**Cách giải:**

Ngành khai thác gỗ, lâm sản thuộc nhóm ngành công nghiệp chế biến, không thuộc công nghiệp khai thác nguyên, nhiên liệu.

**Chọn A.**

**Câu 7 (NB)**

**Phương pháp:** Sử dụng Atlas Địa lí trang 4 – 5

**Cách giải:**

Sử dụng Atlas Địa lí trang 4 – 5, tỉnh Quảng Nam không tiếp giáp Campuchia.

**Chọn D.**

**Câu 8 (NB)**

**Phương pháp:** Sử dụng Atlas Địa lí trang 8

**Chọn A.**

**Câu 9 (NB)**

**Phương pháp:** Sử dụng Atlas Địa lí trang 9

**Cách giải:** Trạm khí hậu có nhiệt độ trung bình tháng 1 thấp nhất là Sa Pa.

**Chọn B.**

**Câu 10 (NB)**

**Phương pháp:** Sử dụng Atlas Địa lí trang 10

**Cách giải:** Sông Cầu thuộc hệ thống sông Thái Bình, không thuộc hệ thống sông Hồng.

**Chọn D.**

**Câu 11 (NB)**

**Phương pháp:** Sử dụng Atlas Địa lí trang 11

**Cách giải:**

Nước ta có 3 nhóm đất chính: - Nhóm đất feralit - Nhóm đất phù sa - Nhóm đất khác và núi đá

**Chọn A.**

**Câu 12 (NB)**

**Phương pháp:** Sử dụng Atlas Địa lí trang 12

**Cách giải:**

Thảm thực vật phổ biến ở phân khu địa lí động vật Nam Bộ là: thảm thực vật nông nghiệp (nền màu vàng)

**Chọn D.**

**Câu 13 (NB)**

**Phương pháp:** Sử dụng Atlas Địa lí trang 13

**Cách giải:**

Lát cắt A – B kéo dài từ sơn nguyên Đồng Văn đến cửa sông Thái Bình.

=> Quan sát cho thấy lát cắt này không đi qua cánh cung Đông Triều.

**Chọn D.**

**Câu 14 (NB)**

**Phương pháp:** Sử dụng Atlas Địa lí trang 15

**Cách giải:**

Đô thị có quy mô dân số lớn nhất là Long Xuyên (quy mô từ 200 001 – 500 000 người) Các đô thị Tân An, Cao Lãnh, Mỹ Tho có quy mô từ 100 000 – 200 000 người.

**Chọn B.**

**Câu 15 (NB)**

**Phương pháp:** Sử dụng Atlas Địa lí trang 19

**Cách giải:**

Tính có diện tích trồng cây công nghiệp lâu năm lớn hơn diện tích cây công nghiệp hằng năm là Bình Định.

**Chọn C.**

**Câu 16 (NB)**

**Phương pháp:** Sử dụng Atlas Địa lí trang 22

**Cách giải:**

Trung tâm công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm Đà Nẵng không có phân ngành đường, sữa, bánh kẹo.

**Chọn D.**

**Câu 17 (TH)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 6 – Đất nước nhiều đồi núi (Khu vực đồng bằng)

**Cách giải:**

Đồng bằng sông Cửu Long có phần lớn diện tích là đất phèn, đất mặn (chiếm gần 2/3 diện tích)

=> Nhận xét phần lớn diện tích là đất phù sa sông là không đúng

**Chọn D.**

**Câu 18 (TH)**

**Phương pháp:** Liên hệ kiến thức phần Sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao

**Cách giải:**

Từ độ cao 1600m trở lên, nhiệt độ giảm mạnh và độ ẩm không khí thấp => quá trình feralit bị ngừng trệ, chỉ còn hình thành đất mùn.

**Chọn C.**

**Câu 19 (TH)**

**Phương pháp:** Liên hệ đặc điểm của bão

**Cách giải:** Bão thường kèm theo mưa và sóng to gió lớn

=> khiến cho mực nước biển dâng cao, gây ngập úng nhiều vùng ven biển.

**Chọn A.**

**Câu 20 (TH)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 17 – Lao động và việc làm

**Cách giải:**

Nguồn lao động nước ta có hạn chế là tác phong công nghiệp kém.

=> Nhận xét tác phong công nghiệp tiên tiến, hiện đại là Sai

**Chọn D.**

**Câu 21 (VD)**

**Phương pháp:** Kỹ năng nhận xét biểu đồ

**Cách giải:**

- A đúng: vốn đầu tư xã hội của 3 ngành đều tăng lên liên tục

- B đúng công nghiệp luôn chiếm giá trị cao nhất về vốn đầu tư xã hội

- D đúng: giáo dục và đào tạo luôn chiếm giá trị thấp nhất về vốn đầu tư xã hội
- C không đúng: Vận tải, kho bãi có vốn đầu tư xã hội cao hơn nông nghiệp

**Chọn C.**

**Câu 22 (VD)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 18 – Đô thị hóa

**Cách giải:**

Trung du miền núi Bắc Bộ có nhiều đô thị nhất nước ta là do vùng có nhiều đơn vị hành chính (các đô thị của vùng chủ yếu có quy mô nhỏ, với chức năng hành chính là chủ yếu).

**Chọn A.**

**Câu 23 (TH)**

**Phương pháp:** Liên hệ đặc điểm khí hậu nước ta

**Cách giải:**

Khó khăn trong sản xuất lương thực nước ta là: thiên tai thường xuyên xảy ra, thời tiết thất thường, sâu dịch bệnh hại mùa màng. => loại A, B, C

Khí hậu phân hóa đa dạng không phải là khó khăn trong sản xuất cây lương thực ở nước ta.

**Chọn D.**

**Câu 24 (NB)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 28 – Tổ chức lãnh thổ công nghiệp (trang 127 sgk Địa 12)

**Cách giải:**

Căn cứ để phân chia các trung tâm công nghiệp có ý nghĩa quốc gia, vùng, địa phương là dựa vào vai trò của các trung tâm công nghiệp.

**Chọn A.**

**Câu 25 (TH)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 2- Ý nghĩa của vị trí địa lí

**Cách giải:**

Nước ta nằm trong khu vực chịu ảnh hưởng của gió mùa châu Á nên khí hậu có 2 mùa rõ rệt.

**Chọn A.**

**Câu 26 (VD)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 6 – Khu vực đồng bằng

**Cách giải:**

Điểm giống nhau chủ yếu của đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long là được bồi tụ chủ yếu từ sông ngòi (có nguồn gốc hình thành giống nhau)

- ĐB sông Hồng được bồi tụ từ phù sa hệ thống sông Hồng

- ĐB sông Cửu Long được bồi tụ từ phù sa hệ thống sông Cửu Long

**Chọn A.**

**Câu 27 (VD)**

**Phương pháp:** Liên hệ kiến thức bài 9 – Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa

**Cách giải:**

Khu vực chịu ảnh hưởng mạnh nhất của gió mùa Đông Bắc là vùng Đông Bắc và đồng bằng sông Hồng. Đây là nơi có vị trí đầu tiên đón gió mùa Đông Bắc thổi đến, kết hợp với địa hình đồi núi thấp có hướng vòng cung tạo hành lang hút gió ảnh hưởng sâu vào đất liền => đem lại một mùa đông lạnh và kéo dài nhất cả nước.

**Chọn C.**

**Câu 28 (TH)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 6 – Đất nước nhiều đồi núi

**Cách giải:**

Vùng núi Đông Bắc nước ta là nơi chịu ảnh hưởng mạnh mẽ nhất của gió mùa Đông Bắc (gió mùa mùa đông) đem lại một mùa đông lạnh.



=> Nhận xét vùng Đông Bắc có hoạt động của gió mùa suy yếu rõ rệt là SAI

**Chọn D.**

**Câu 29 (TH)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 8 – Thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển

**Cách giải:**

Để tránh làm nghèo các hệ sinh thái rừng ngập mặn, nước ta cần sử dụng hợp lý các vùng cửa sông, ven biển.

**Chọn D.**

**Câu 30 (TH)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 15 – Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

**Cách giải:**

Từ tháng X-XII, lũ quét thường xảy ra ở các tỉnh thuộc khu vực miền Trung. Do miền Trung có mưa chủ yếu vào thời kì thu đông => nên mùa lũ cũng trùng với thời gian mùa mưa.

**Chọn D.**

**Câu 31 (VD)**

**Phương pháp:** Kiến thức bài 16 – Đặc điểm dân số và phân bố dân cư nước ta

**Cách giải:**

Dân cư nước ta phân bố chưa hợp lí, thể hiện ở đặc điểm: phân bố dân cư chưa phù hợp với tài nguyên. Vùng trung du miền núi dân cư thưa thớt hơn nhiều so với đồng bằng, trong khi vùng này tập trung nhiều tài nguyên quan trọng của đất nước; ngược lại vùng đồng bằng thiếu tài nguyên lại tập trung dân cư quá đông đúc.

=> Sự phân bố dân cư chưa hợp lí như trên làm ảnh hưởng rất lớn đến việc sử dụng lao động và khai thác tài nguyên.

**Chọn D.**

**Câu 32 (VD)**

**Phương pháp:** Liên hệ vai trò của việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài

**Cách giải:**

Ý nghĩa của việc đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài ở nước ta trong quá trình phát triển kinh tế đầu thời kì đổi mới là:

- Mang lại nguồn vốn đầu tư lớn
- Được tiếp cận kinh nghiệm quản lý tiên tiến từ các nước phát triển
- Tạo thế cạnh tranh đa dạng để cùng phát triển

=> Loại A, B, C

Việc đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài không góp phần giúp sử dụng nguyên liệu tiết kiệm hơn. Bởi phần lớn các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài ở Việt Nam về cơ bản còn sử dụng công nghệ trung bình, chưa thật sự hiện đại so với khu vực. Một số dự án còn tiêu tốn năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường...

**Chọn D.**

**Câu 33 (VD)**

**Phương pháp:** Chú ý từ khóa câu hỏi, liên hệ đặc điểm tự nhiên Đồng bằng sông Cửu Long

**Cách giải:**

Từ khóa “nuôi trồng thủy sản nước ngọt”

- Loại A: bãi triều ven biển thích hợp nuôi trồng thủy sản nước lợ
- Loại C: nguồn lợi thủy sản phong phú thuận lợi cho ngành đánh bắt
- Loại D: Lao động dồi dào, thị trường không phải là điều kiện cơ bản để phát triển nuôi trồng.
- B đúng: Ngành nuôi trồng thủy sản nước ngọt phát triển mạnh ở vùng đồng bằng sông Cửu Long nhờ có hệ thống sông ngòi kênh rạch chằng chịt, thích hợp cho nuôi trồng thủy sản nước ngọt.

**Chọn B.**

### Câu 34 (VD)

**Phương pháp:** Liên hệ đặc điểm thị hiếu tiêu dùng ở các đô thị

**Cách giải:**

Khu vực đô thị là nơi tập trung dân cư đông đúc, dịch vụ ăn uống phát triển mạnh mẽ, thị trường tiêu thụ các sản phẩm bia rượu, nước giải khát là rất lớn => do vậy ngành bia rượu, nước giải khát phân bố chủ yếu ở các đô thị lớn.

**Chọn B.**

### Câu 35 (VD)

**Phương pháp:** Kỹ năng tính toán và nhận xét bảng số liệu

**Cách giải:**

Áp dụng công thức:

+ Số lần tăng lên = Giá trị năm cuối / Giá trị năm đầu tiên (đơn vị: lần)

+ Tỷ trọng năm A = (Giá trị A / Tổng) x 100 (đơn vị: %)

- A đúng: Tổng doanh thu du lịch tăng nhanh hơn Doanh thu du lịch khu vực Nhà nước (22 lần > 5,2 lần)

- B đúng: Doanh thu du lịch khu vực ngoài Nhà nước tăng nhanh hơn Nhà nước (72,5 lần > 5,2 lần)

- C đúng: Tỷ trọng khu vực ngoài Nhà nước tăng (từ 23,1% lên 76,2%)

- D không đúng: khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài giảm nhanh tỷ trọng (từ 27% xuống 12%)

**Chọn D.**

### Câu 36 (VD)

**Phương pháp:** Kỹ năng nhận diện nội dung biểu đồ

**Cách giải:**

- Biểu đồ đường => thể hiện tốc độ tăng trưởng của đối tượng => Loại A, B

=> Biểu đồ đã cho thể hiện: tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo ngành kinh tế nước ta

**Chọn C.**

### Câu 37 (VDC)

**Phương pháp:** Chú ý từ khóa “ý nghĩa lớn nhất?”

**Cách giải:**

Việc đa dạng hóa cơ cấu cây công nghiệp sẽ góp phần sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, tạo mặt hàng phong phú đáp ứng nhu cầu thị trường => đem lại ý nghĩa lớn nhất là thu nhiều lợi nhuận, nâng cao hiệu quả sản xuất cây công nghiệp.

**Chọn C.**

### Câu 38 (VDC)

**Phương pháp:** Chú ý từ khóa: lợi thế lớn nhất

**Cách giải:**

Lợi thế lớn nhất giúp hoạt động nuôi trồng thủy sản nước ta được chú trọng hơn khai thác là: nuôi trồng thủy chủ động hơn với nhu cầu thị trường, do nuôi trồng bớt phụ thuộc vào tự nhiên hơn, chủ động được nguồn cung với số lượng lớn, kích thước đồng đều.

Trong khi đó đánh bắt thủy sản phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn lợi thủy sản tự nhiên cũng như thời tiết (mưa, bão), đặc biệt vào mùa mưa bão lớn hoạt động đánh bắt bị gián đoạn khiến nguồn cung mất ổn định.

**Chọn A.**

### Câu 39 (VDC)

**Phương pháp:** Liên hệ vai trò của công nghiệp điện đối với nền kinh tế

**Cách giải:**

Công nghiệp điện lực cần đi trước một bước trong quá trình phát triển công nghiệp nước ta vì:

- Nước ta có nhiều tiềm năng để phát triển công nghiệp điện (nhiệt điện, thủy điện, điện từ năng lượng gió, mặt trời...)

- Hơn nữa công nghiệp điện lực có tác động mạnh mẽ đến các ngành sản xuất khác, sản xuất công nghiệp chỉ có thể phát triển dựa trên cơ sở năng lượng đáp ứng đủ nhu cầu.
- Công nghiệp điện lực cũng mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội cho nước ta.

=> Loại đáp án A, B, C

Hiện nay ở nước ta công nghiệp điện lực phần lớn vẫn do thành phần kinh tế Nhà nước đầu tư, quản lý. Nhận xét do công nghiệp điện lực thu hút nhiều thành phần kinh tế tham gia nên được ưu tiên đi trước một bước là không đúng.

**Chọn D.**

**Câu 40 (VD)**

**Phương pháp:** Kỹ năng nhận dạng biểu đồ

**Cách giải:**

- Biểu đồ cột => thể hiện giá trị số lượng tuyệt đối => loại A
  - Biểu đồ miền => thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu (không thể hiện được quy mô) => loại B
  - Biểu đồ kết hợp => thể hiện đối tượng có đơn vị khác nhau => loại D
  - Đề bài yêu cầu thể hiện: quy mô và cơ cấu; bảng số liệu có 2 năm, số liệu dạng: tổng và giá trị thành phần
- => Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện quy mô và cơ cấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng phân theo ngành kinh doanh nước ta là biểu đồ tròn. Vẽ 2 hình tròn có bán kính khác nhau, lấy tổng để tính bán kính 2 hình tròn

**Chọn C.**

----- HẾT -----